1. **DẬY SỚM**

*Trong Kinh, Luật đều chế: Phàm người xuất gia lúc đầu đêm, cuối đêm, cần siêng năng tu tập Phật đạo, chớ có tham ngủ nhiều, sinh lười biếng phóng túng cho nên phải dậy sớm. Khi vừa tỉnh giấc đọc bài kệ sau:*

**Ngủ nghỉ mới thức, Nên nguyện chúng sinh,**

**Tất cả trí giác, Nhìn khắp mười phương”.**

**XUỐNG GIƯỜNG** (giờ Dần từ: 3 - 5 giờ sáng)

*Phàm buổi sáng khi ngủ dậy bước chân xuống giường nên đàn chỉ ba tiếng rồi thầm niệm bài kệ:*

**Từ sáng giờ Dần suốt đến tối, Hết thảy chúng sinh tự tránh giữ,**

**Nếu rủi mất mạng dưới chân tôi, Cầu nguyện tức thời sinh Tịnh Độ.**

**“Án, dật đế luật ny, sa ha”**

**BƯỚC ĐI KHÔNG HẠI TRÙNG KIẾN**

*Khi bước chân đi thì đọc bài kệ này:*

**Cất bước chân lên, Nguyện cho chúng sinh,**

**Vượt biển sinh tử, Đủ mọi thiện pháp. “Án địa lợi nhật lợi, sa ha”**

**NGỦ NGHỈ**

Trước khi đi ngủ nên niệm Phật lâm thụy hoặc ngồi quán tưởng, để nhiếp tâm, giúp cho ngủ yên không mê loạn, được chính niệm tỉnh giác, rồi đọc thầm bài kệ:

**Đến giờ ngủ nghỉ, Nên nguyện chúnh sinh,**

**Thân được yên ổn, Tâm không loạn động.**

**Đọc thầm: A...A…A….**

1. **LÊN ĐẠO TRÀNG: CHÙA, ĐIỆN THỜ PHẬT NÓI CHUNG**

Khi bước chân lên điện thì đọc bài kệ:

**Được nhìn thấy Phật, Nên nguyện chúng sinh,**

**Được mắt không ngại, Thấy hết thảy Phật.**

**“Án a mật lật đế hồng phấn tra” (3 lần).**

**TÁN THÁN, CA NGỢI PHẬT**

**Đấng Pháp Vương vô thượng, Ba cõi chẳng ai bằng,**

**Thầy dạy khắp trời người, Cha lành chung bốn loài,**

**Dẫu quy y chốc lát, Dất sạch nghiệp tam kỳ,**

**Ca tụng hay tán thán, Ức kiếp không cùng tận.**

**TÁN DƯƠNG PHẬT**

Khi lễ Phật, chiêm ngưỡng tướng tốt của Phật thì đọc bài kệ:

**Tán dương Phật tướng, Nên nguyện chúng sinh,**

**Thành tựu thân Phật, Chứng pháp vô tướng.**

**“Án mâu ni mâu ni, tam mâu ni, tát phạ hạ”.**

**KHI LỄ PHẬT,** Đọc bài kệ:

**Trên trời dưới trời không ai bằng Phật**

**Mười phương thế giới cũng không gì sánh kịp**

**Phàm những gì trên thế gian con được thấy**

**Hết thảy không ai được như Phật**

**“Án phạ nhật la hộc” (3 lần).**

1. **THẮP ĐÈN**

Hằng ngày, khi thắp đèn cúng Phật thì thầm đọc bài kệ sau:

**Ngọc trắng sáng xanh đến lại đi,**

**Không hình không tướng cũng không đài.**

**Mộc nhân thạch nữ cười trong đó**

**Lửa vách hoàng mai sớm tối khai.**

**“Án tam muội quang minh sa hạ” (3 lần).**

**THẮP HƯƠNG**

Hàng ngày, khi thắp hương cúng Phật thì thầm đọc bài kệ sau:

**Ngày ngày thắp hương hiến trước tòa,**

**Đệ tử con nay nguyện khói hương,**

**Tỏa ngát khắp cùng Tam thiên giới,**

**Cúng dàng Phật, Thánh và chư Thiên**

**“Nam mô Hương Cúng Dàng Bồ Tát Ma Ha Tát”. (3 lần).**

1. **MẶC Y PHỤC**

*Phàm khi mặc, thay đổi y phục thì tùy theo mỗi lần đều phải đọc bài kệ này chứ không phải chỉ đọc khi mặc y phục vào sáng sớm lúc ngủ dậy:*

* **Nếu mặc áo trên, Nên nguyện chúng sinh,**

**Được thiện căn tốt, Đến bờ bên kia.**

* **Nếu mặc quần dưới, Nên nguyện chúng sinh,**

**Mặc các thiện căn, Đầy đủ hổ thẹn.**

* **Sửa áo buộc dải, Nên nguyện chúng sinh,**

**Kiểm buộc thiện căn, Không để rơi mất.**

1. **NHIỄU QUANH THÁP PHẬT**

Phàm khi nhiễu Phật, nhiễu Tháp, thì đi thuận theo bên phải (theo chiều quay của kim đồng hồ gọi là hữu nhiều). Khi nhiễu, có năm việc cần chú ý: 1. Đầu cúi nhìn xuống đất; 2. Không được dẫm đạp lên sâu kiến; 3. Không được nhìn ngó sang hai bên; 4. Không được khạc nhổ; 5. Không được cùng người nói chuyện. Lại nhiễu Tháp có năm thứ công đức: 1. Đời sau được nhan sắc đẹp đẽ; 2. Được giọng nói trong trẻo (hảo âm thanh); 3. Được sinh lên trời; 4. Được sinh vào nhà Vương hầu; 5. Được đạo Niết Bàn. Lúc nhiễu thì miệng tán thán kệ hay niệm danh hiệu Phật, hoặc ba, hoặc năm, hoặc bảy vòng…

**Nhiễu tháp thuận chiều, Nên nguyện chúng sinh,**

**Làm việc không trái, Thành Nhất Thiết Trí.**

**“Nam mô tam mãn đa, một đà nẫm, án đỗ ba đỗ ba, sa bà ha. (3 lần).**

1. **TẮM TƯỢNG PHẬT**

Khi bao sái, phất thức tượng Phật thì đọc bài kệ này:

**Nay con rưới tắm thân Như Lai,**

**Đấng đại trí công đức trang nghiêm đầy đủ.**

**Chúng sinh đời ngũ trược xa lìa phiền não,**

**Chứng được pháp thân thanh tịnh của Như Lai.**

1. **NĂM PHÉP QUÁN TƯỞNG KHI ĂN**

**1: Xét kể công lao nhiều ít, liệu lượng từ đâu mà có.**

**2: Suy lường về đức hạnh của mình mà nhận sự cúng dàng đủ hay thiếu.**

**3: Đề phòng xa lìa, gây tội lỗi đều do tham, sân, si, là chủ yếu.**

**4: Đó chính là thuốc quý để chữa bệnh đói gầy.**

**5: Vì để thành tựu đạo nghiệp nên thụ dụng đồ ăn này.**

1. **KHI ĂN PHÁT NGUYỆN**

**Nguyện đoạn tất cả điều ác.**

**Nguyện tu tất cả điều lành.**

**Thề độ tất cả chúng sinh.**

**SÚC MIỆNG**

Khi đánh, xỉa răng xong, phải lấy nước sạch để xúc miệng và đọc thầm bài kệ:

**Súc miệng tâm luôn sạch, Miệng ngậm hương trăm hoa,**

**Ba nghiệp thường trong sạch, Cùng Phật đến Tây Phương.**

**“Án hám, án hãn sa ha”.**

1. **VÀO NHÀ VỆ SINH**

Muốn đại tiểu tiện thì nên đi ngay, chớ để bên trong bức bách rồi sinh thảng thốt. Nên thay đổi giày dép, không được mang giày dép sạch vào nhà vệ sinh. Đến cửa nhà vệ sinh phải đàn chỉ ba lần, hoặc hắng giọng. Ở đây có hai ý: Một là khiến người bên trong biết nhưng không được thúc bách họ ra cho mau; hai là sợ có loài quỷ ăn đồ phẩn uế khiến cho nó tránh đi. Khi nên cầu xí rồi phải đàn chỉ ba lần, rồi thầm niệm bài kệ:

**Khi đại tiểu tiện,Nên nguyện chúng sinh,**

**Xả tham sân si, Loại trừ tội lỗi.**

**“Án ngận lỗ đà da, sa ha” (3 lần)**

1. **RỬA MẶT.** Khi lấy nước rửa mặt thì đọc bài kệ rằng:

**Lấy nước rửa mặt, Nên nguyện chúng sinh,**

**Được pháp thanh tịnh, Hết hẳn nhơ bẩn.**

**“Án lam, sa ha” (21 lần)**

**LẤY CÀNH DƯƠNG (BÀN CHẢI ĐÁNH RĂNG)**

Xưa kia thường lấy cành dương để xỉa răng, đánh răng cho sạch, vì cành dương có tính ôn hòa, có vị đắng, giúp cho mồm miệng không đắng, không hôi, trừ đờm. Ngày nay thì đa số dùng thuốc đánh răng, cũng dùng mục đích đó. Khi lấy cành dương (bàn chải, thuốc đánh răng) thì đọc bài kệ:

**Tay cầm cành dương, Nên nguyện chúng sinh,**

**Đều được diệu pháp, Rốt ráo thanh tịnh.**

**“Án tát ba phạ thuật đáp, tát lỵ ba, đáp lỵ ba, tát ba phạ thuật đáp khoảnh.** (1 lần). **Án lam sa ha** (3 lần).

1. **TẮM GỘI**

Khi tắm gội phải nên chọn ngày, phải kiêng sáu ngày trai: mồng 8, 14, 15, 23, 29, 30. Vì những ngày này khắp bốn châu thiên hạ Chư Thiên xuống hạ giới xem xét việc thiện ác của loài người, bởi vậy nên tu điều lành, làm việc tốt. Khi bắt đầu tắm niệm thầm bài kệ:

**Tắm rửa thân thể, Nên nguyện chúng sinh,**

**Thân tâm không bẩn, Trong ngoài sáng sủa.**

**“Án bạt chiết la não, ca tra sa ha”. (3 lần).**

1. **RỬA CHÂN**

**Nếu khi rửa chân, Nên nguyện chúng sinh,**

**Đủ sức thần túc, Đi không ngăn ngại.**

**“Án lam sa ha”.**

**RỬA BÁT**

Khi lấy nước rửa bát đọc thầm bài kệ sau:

**Dùng nước rửa bát này, Như cam lộ cõi trời,**

**Đem cho chúng quỷ thần, Hết thảy được no đủ.**

**“Án ma hưu la tất sa ha” (3 lần).**

1. **ĐI RA KHỎI NHÀ**

Phàm từ trong nhà đi ra ngoài nên đọc bài kệ này:

**Từ nhà đi ra, Nên nguyện chúng sinh,**

**Vào sâu trí Phật, Vĩnh thoát ba cõi”.**

1. **UỐNG NƯỚC**

Khi uống nước phải dùng nước đã lọc và đun chín. Khi uống đọc thầm bài kệ:

**Phật nhìn một bát nước, Tám vạn bốn ngàn trùng.**

**Nếu không trì chú này, Như ăn thịt chúng sinh.**

**“Án, phạ tất bà la ma ni, sa ha” (3 lần)**

1. **CHĂM SÓC NGƯỜI BỆNH**

Khi chăm sóc người bệnh thì đọc thầm bài kệ này:

**Thấy người bệnh tật, Nên nguyện chúng sinh,**

**Biết thân không thật, Lìa mọi tranh cãi.**

**“Án thất lị đa, thất lị đa, quân tra lợi, sa phạ hạ. (3 lần).**

1. **QUÉT DỌN**

Khi quét dọn không được quét ngược chiều gió, phải quét lần lượt. Không được có vết chổi, không được vun dồn rác bẩn sau cánh cửa. Khi quét đọc thầm bài kệ:

**Siêng năng quét chùa chiền, Phúc tuệ luôn luôn sinh.**

**Nếu không khách tục tới, Cũng có Thánh nhân qua.**

**“Nam Mô Ly Cấu Địa Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần).**